

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 01/TUYENTAM/2019

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: Hộ kinh doanh Phạm Ngọc Tuyền

Địa chỉ: Thôn Dương Trạch, xã Tân Dân, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên

Điện thoại: 00977583382

Mã số giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số 05F8006533, Đăng ký lần đầu ngày 19/11/2018, nơi cấp: Phòng Tài chính – Kế hoạch – UBND huyện Khoái Châu.

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 79/2018/ATTP-CNĐK ngày cấp: 27/12/2018, Nơi cấp: Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Hưng Yên.

II. Thông tin về sản phẩm:

1. Tên sản phẩm: Nước uống đóng chai, đóng bình LaVyLife
2. Thành phần: Nguồn nước máy được xử lý qua hệ thống lọc.
3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 12 tháng kể từ ngày sản xuất.
4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì: sản phẩm được đóng trong bình nhựa đạt QCVN 12-1:2011/BYT về an toàn vệ sinh đối với bao bì, dụng cụ bằng nhựa tổng hợp tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm. Thể tích: 5 lít, 10 lít, 18,9 lít, 19 lít, 19,5 lít.
5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm: Hộ kinh doanh Phạm Ngọc Tuyền

Địa chỉ: Thôn Dương Trạch, xã Tân Dân, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên

Điện thoại: 00977583382

II. Mẫu nhãn sản phẩm: (đính kèm nội dung mẫu nhãn sản phẩm)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo: QCVN 6-1:2010/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với nước uống đóng chai và nước khoáng thiên nhiên.

Tuyền

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Hưng Yên, ngày 02 tháng 1 năm 2019

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)

Tuyên
phạm ngọc Tuyên

NỘI DUNG DỰ THẢO MẪU NHÃN SẢN PHẨM

Nước uống đóng chai, đóng bình LaVyLife

- Thành phần: Nguồn nước máy được xử lý qua hệ thống lọc.

- Ngày sản xuất:

- Hạn sử dụng:

- Tên tổ chức, cá nhân: Hộ kinh doanh Phạm Ngọc Tuyền

Địa chỉ: Thôn Dương Trạch, xã Tân Dân, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên

Điện thoại: 00977583382

- Thẻ tích:

Tuyền



PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Số/No.: 18.11.26.1144

1. Tên mẫu/Name of sample
2. Tên/địa chỉ khách hàng
Name/Address of customer
3. Mô tả mẫu/Sample description
4. Ngày nhận mẫu/ Date of receiving sample
5. Người lấy/gửi mẫu/ The personnel
performing/sending sample(s)
6. Ngày thực hiện thử nghiệm/The dates of
testing activities
7. Kết quả thử nghiệm/Test results

Nước uống đóng chai, đóng bình LaVyLife
Cở sở sản xuất nước uống đóng bình và đóng chai Tuyến Tám
Dương Trạch, Tân Dân, Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên
Trong 01 chai x 6L
26/11/2018
Khách hàng tự gửi / By customer
26/11/2018 đến 04/12/2018

TT No.	Tên chỉ tiêu Characteristic	Phương pháp thử Test method	Đơn vị Unit	Kết quả Result	Giới hạn tối đa QCVN 6-1:2010/BYT Regular limit
1	Stibi (Sb) / Stibium	TCVN 6665:2011	mg/L	<0,001	0,02
2	Arsen (As) / Arsenic *	SMEWW 3125:2012	mg/L	<0,001	0,01
3	Bari (Ba) / Barium	TCVN 6665:2011	mg/L	<0,005	0,7
4	Bor (B) / Boron	TCVN 6665:2011	mg/L	<0,005	0,5
5	Bromat (BrO ₃ ⁻) / Bromate	EPA 300:1996	mg/L	<0,005	0,01
6	Cadmi (Cd) / Cadmium	TCVN 6665:2011	mg/L	<0,0005	0,003
7	Clor (Cl) / Chlorine	SMEWW4500-Cl.G:2012	mg/L	<0,05	5,0
8	Clorat (ClO ₃ ⁻) / Clorate	EPA 300:1996	mg/L	<0,05	0,7
9	Clorit (ClO ₂ ⁻) / Clorite	SMEWW4500Cl.B:2012	mg/L	<0,05	0,7
10	Crom (Cr) / Chromium	TCVN 6665:2011	mg/L	<0,005	0,05
11	Đồng (Cu) / Copper	TCVN 6665:2011	mg/L	<0,005	2,0
12	Cyanid (CN ⁻) / Cyanide	SMEWW4500CN.B:2012	mg/L	<0,004	0,07
13	Fluorid (F ⁻) / Fluoride	SMEWW4500F.B&D:2012	mg/L	<0,01	1,5
14	Chì (Pb) / Lead	TCVN 6665:2011	mg/L	<0,001	0,01
15	Mangan (Mn) / Manganese	TCVN 6665:2011	mg/L	<0,005	0,4
16	Thủy ngân (Hg) / Mercury	SMEWW 3125:2012	mg/L	<0,0002	0,006
17	Molybden (Mo) / Molybdenum	TCVN 6665:2011	mg/L	<0,005	0,07
18	Nickel (Ni) / Nickel	TCVN 6665:2011	mg/L	<0,005	0,07
19	Nitrat (NO ₃ ⁻) / Nitrate	TCVN 6180:1996	mg/L	<1,0	50,0
20	Nitrit (NO ₂ ⁻) / Nitrite *	TCVN 6178:1996	mg/L	<0,01	3,0
21	Selen (Se) / Selenium	TCVN 6183:1996	mg/L	<0,001	0,01

13 -12- 2018

PHÒNG KIỂM NGHIỆM

LABORATORY

Số: 4644/2018/QLYT-TPX/SCT/SGT

Hà Nội, ngày 04 tháng 12 năm 2018/ Ha Noi, December 04, 2018
KHOA XÉT NGHIỆM

CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH, THẨM DÒ CHỨC NĂNG
DEPARTMENT OF IMAGING, DIAGNOSTICS AND TESTING



PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Kiều An



PHÓ CHỦ TỊCH

ThS. Nguyễn Thành Trung

NGUYỄN THỊ HIỀN

Bs. Nguyễn Mạnh Hùng

1. (*) là chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025/ (*) Characteristic recognized by ISO/IEC 17025
2. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm/Test result(s) are valid for the submitted sample(s) only.
3. Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hà Nội/
The test report must not be reproduced wholly or partly without the written approval of Hanoi Center for Disease Control.
4. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu/ Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
5. Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn 05 ngày kể từ ngày trả kết quả/
Claims will not be accepted if there is no sample in storage, or more than 5 days after issuing the test result(s).
6. Phiếu kết quả này được làm thành 02 bản: 01 bản trả cho khách hàng; 01 bản lưu tại Khoa Xét Nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, thẩm dò chức năng/
This test result is printed in 02 copies: 01 copy is provided to the customer, the other copy is stored at the Department of Imaging, Diagnostics and Testing



PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Số/No.: 18.11.26.1144

1. Tên mẫu: Nước uống đóng chai, đóng bình LaVyLife
Name of sample
2. Tên/địa chỉ khách hàng: Cờ sở sản xuất nước uống đóng bình và đóng chai Tuyền Tắm
Name/Address of customer Dương Trạch, Tân Dân, Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên
3. Mô tả mẫu: Trong 01 chai x 6L
Sample description
4. Ngày nhận mẫu: 26/11/2018
Date of receiving sample
5. Người lấy/gửi mẫu: Khách hàng tự gửi mẫu
Sample taking By customer
6. Ngày thực hiện thử nghiệm: 26/11/2018 - 30/11/2018
The dates of testing activities
7. Kết quả thử nghiệm:
Test results

TT No.	Tên chỉ tiêu Characteristic	Phương pháp thử Test method	Đơn vị Unit	Kết quả Result	Giới hạn tối đa cho phép Regular limit QCVN 6-1:2010/BYT
1	Coliforms *	TCVN 6187-1:2009	CFU/250mL	0	0
2	Escherichia coli *	TCVN 6187-1:2009	CFU/250mL	0	0
3	Faecal streptococci *	ISO 7899-2:2000	CFU/250mL	0	0
4	Pseudomonas aeruginosa *	ISO 16266:2006	CFU/250mL	0	0
5	Bào tử vi khuẩn kỵ khí khử sulfit Spores of sulfite-reducing anaerobes (clostridia)	TCVN 6191-2:1996	CFU/50mL	0	0

8. Nhận xét: Mẫu nước đạt tiêu chuẩn vệ sinh nước khoáng thiên nhiên và nước uống đóng chai về phương diện vi sinh vật (theo QCVN 6 - 1: 2010/BYT)
Remarks This sample complies with the standard on bottled/package natural mineral waters and drinking waters in term of microbiology (according to QCVN 6 - 1: 2010/BYT)

Hà Nội, ngày 30 tháng 11 năm 2018/Hanoi, November 30, 2018

PHÒNG KIỂM NGHIỆM
LABORATORY

KHOA XÉT NGHIỆM
CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH, THẨM ĐÒ CHỨC NĂNG
DEPARTMENT OF IMAGING, DIAGNOSTICS AND TESTING

KT. GIÁM ĐỐC
DIRECTOR

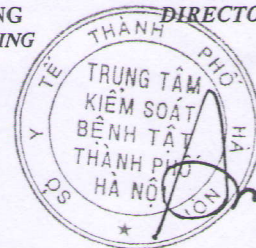
HÙNG THỰC SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
UBND XÃ TÂN DÂN

13 -12- 2018

ThS. Nguyễn Thành Đông

Số.....9642.....Quyển.....TPX/SCT/SGT

BS. Nguyễn Mạnh Hùng



PHÓ CHỦ TỊCH
NGUYỄN THỊ HIỀN

PHÓ GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thị Kiều Anh

1. (*) là chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025/ (*) Characteristic recognized by ISO/IEC 17025
2. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm/Test result(s) are valid for the submitted sample(s) only.
3. Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hà Nội/
The test report must not be reproduced wholly or partly without the written approval of Hanoi Center for Disease Control.
4. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu/ Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
5. Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn 05 ngày kể từ ngày trả kết quả/
Claims will not be accepted if there is no sample in storage, or more than 5 days after issuing the test result(s).
6. Phiếu kết quả này được làm thành 02 bản: 01 bản trả cho khách hàng; 01 bản lưu tại Khoa Xét Nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, thẩm dò chức năng/
This test result is printed in 02 copies: 01 copy is provided to the customer, the other copy is stored at the Department of Imaging, Diagnostics and Testing.

BẢN SAO

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ
HỘ KINH DOANH**

Số: 05F8006533

Đăng ký lần đầu, ngày 19 tháng 11 năm 2018

1. Tên hộ kinh doanh:

HỘ KINH DOANH PHẠM NGỌC TUYẾN

2. Địa điểm kinh doanh:

Dương Trạch – Tân Dân – Khoái Châu – Hưng Yên

Điện thoại: 0977583382

Fax:

Email:

Website:

3. Ngành nghề kinh doanh:

Cơ sở sản xuất nước uống tinh khiết đóng bình và đóng chai

4. Vốn kinh doanh: **1.000.000.000 đồng**

5. Họ và tên đại diện hộ kinh doanh:

PHẠM NGỌC TUYẾN

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 26/9/1982

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Chứng minh nhân dân số: 145081793

Ngày cấp: 24/7/2009

Cơ quan cấp: Công an Hưng Yên

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Tân Dân – Khoái Châu – Hưng Yên

Chỗ ở hiện tại:

**CHỨNG THỰC SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
UBND XÃ TÂN DÂN**

13 -12- 2018

Số: 9643...Quyển: 02.TPX/SCT/SGT



**PHÓ CHỦ TỊCH
NGUYỄN THỊ HIỀN**

TRƯỞNG PHÒNG



Trần Thị Thanh Hằng